

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1411/2005/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi một số điều của Quy chế ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 180/2005/QĐ-NHNN ngày 21/02/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 101/CP ngày 23/9/1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ về kiểm

tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy chế ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 180/2005/QĐ-

NHNN ngày 21/02/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước như sau:

1. Thay thế mẫu số 1, mẫu số 2 và mẫu số 4 kèm theo Quy chế bằng mẫu số 1, mẫu số 2 và mẫu số 4 kèm theo Quyết định này.

Thay thế mẫu số 3 kèm theo Quy chế bằng mẫu số 5 kèm theo Quyết định này; thay thế mẫu số 5 kèm theo Quy chế bằng mẫu số 3 kèm theo Quyết định này.

2. Điểm d khoản 2 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“d. Thông tư liên tịch giữa Ngân hàng Nhà nước và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các tổ chức chính trị - xã hội để hướng dẫn thi hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan, tổ chức đó (theo mẫu số 5 kèm theo Quy chế này)”.

3. Bãi bỏ cụm từ “(theo mẫu số 3 kèm theo Quy chế này)” tại điểm đ khoản 2 Điều 3; bãi bỏ cụm từ “(theo mẫu số 6

kèm theo Quy chế này)” tại Điều 18; bãi bỏ mẫu số 6 kèm theo Quy chế.

4. Sửa đổi cụm từ “Điều 15” tại khoản 2 Điều 15 thành “Điều 14”, cụm từ “Điều 20” tại khoản 2 Điều 18 thành “Điều 19”, cụm từ “Điều 15” tại điểm a khoản 1 Điều 21 thành “Điều 14”, cụm từ “Điều 17 và Điều 18” tại điểm b khoản 1 Điều 21 thành “Điều 16 và Điều 17”, cụm từ “Điều 20 và 21” tại điểm d khoản 1 Điều 21 thành “Điều 19 và Điều 20”, cụm từ “Điều 20” tại điểm b khoản 2 Điều 21 thành “Điều 19”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Đặng Thanh Bình

Mẫu số 1: Quyết định (quy định trực tiếp)

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /20.../QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc(1).....

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ(2)

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ(2)

Theo đề nghị của (3).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.(4).....

Điều 2.

Điều

Nơi nhận:

- Như điều(5),
- Ban lãnh đạo NHNN,
- ...(6)...
- Văn phòng Chính phủ (2 bản),
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra)
- Lưu VP, PC, viết tắt tên đơn vị đầu mỗi.

THỐNG ĐỐC

(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)

09637123

Ghi chú:

- (1) Trích yếu nội dung Quyết định.
- (2) Căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định trực tiếp về những vấn đề mà nội dung dự thảo đề cập đến.
- (3) Theo đề nghị của Thủ trưởng đơn vị đầu mối và Thủ trưởng đơn vị phối hợp (nếu có).
- (4) Nội dung của Quyết định. Quyết định được bố cục theo điều, khoản, điểm.
- (5) Ghi theo số Điều quy định về các đơn vị có trách nhiệm thi hành Quyết định.
- (6) Tùy vào nội dung của văn bản có thể gửi các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

Mẫu số 2: Quyết định (ban hành Quy chế, Quy định...)**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /20.../QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH (1)**Ban hành(2).....****THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ

Theo đề nghị của ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này

Điều 2.

Điều

Nơi nhận:

- Như điều ...,
- Ban lãnh đạo NHNN,
- ...
- Văn phòng Chính phủ (2 bản),
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra)
- Lưu VP, PC, viết tắt tên đơn vị đầu mối.

THỐNG ĐỐC*(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)***Ghi chú:**

(1) Bố cục tương tự như mẫu số 1.

(2) Tên của Quy chế (Quy định...) được ban hành.

Mẫu Quy chế (Quy định...) (ban hành kèm theo Quyết định)

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ (QUY ĐỊNH)

.....(1).....

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /20... /QĐ-NHNN ngày... tháng... năm 20...
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

Chương I (2)

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.
.....
.....

Điều
.....
.....

Chương II

Điều
.....

Điều
.....

Chương ...

Điều
.....

Điều
.....

THỐNG ĐỐC

(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

(1) Trích yếu nội dung của Quy chế (Quy định...).

(2) Nội dung của Quy chế (Quy định...). Bố cục của Quy chế (Quy định...) theo chương, mục, điều, khoản, điểm.

096371133

Mẫu số 3: Chỉ thị

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /20.../CT-NHNN

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20....

CHỈ THỊ

.....(1).....

... (2)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Nơi nhận:

- ...(3)...
- Ban lãnh đạo NHNN,
- ... (4)...
- Văn phòng Chính phủ (2 bản),
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra)
- Lưu VP, PC, viết tắt tên đơn vị đầu mỗi.

THỐNG ĐỐC

(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

- (1) Trích yếu nội dung Chỉ thị.
- (2) Nội dung Chỉ thị. Bố cục của Chỉ thị theo khoản, điểm.
- (3) Tên đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị.
- (4) Tùy vào nội dung của văn bản có thể gửi các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

Mẫu số 4: Thông tư

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /20.../TT-NHNN

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20....

THÔNG TƯ

.....(1).....

Căn cứ(2)

... (3)

Nơi nhận:

- ...(4)....,
- Ban lãnh đạo NHNN,
- ... (5)...
- Văn phòng Chính phủ (2 bản),
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra)
- Lưu VP, PC, viết tắt tên đơn vị đầu mối.

THỐNG ĐỐC

(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

- (1) Trích yếu nội dung Thông tư.
- (2) Căn cứ pháp lý để ban hành; mục đích (nếu có) và phạm vi điều chỉnh của Thông tư.
- (3) Nội dung của Thông tư. Bố cục của Thông tư theo mục, khoản, điểm.
- (4) Tên đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Thông tư.
- (5) Tùy vào nội dung của văn bản có thể gửi các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

Mẫu số 5: Thông tư liên tịch (do Ngân hàng Nhà nước chủ trì soạn thảo)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM - ... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... (2) ... / 20 ... / TTLT - NHNN -
... (3) ...

Hà Nội, ngày tháng năm 20

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

..... (4)

Căn cứ (5)

... (6)

CHỨC VỤ VÀ TÊN CƠ QUAN
CỦA NGƯỜI KÝ (7)

(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC (11)

(Chữ ký, đóng dấu, họ và tên)

Nơi nhận:

- ... (8) ...,
- Ban lãnh đạo NHNN,
- ... (9) ...
- Văn phòng Chính phủ (2 bản),
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra)
- Lưu VP, PC, (10).

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan (tổ chức) khác tham gia ban hành Thông tư liên tịch.

(2) Thông tư liên tịch được đăng ký và ghi số tại văn thư của Ngân hàng Nhà nước.

(3) Chữ viết tắt tên của cơ quan (tổ chức) tham gia ban hành Thông tư liên tịch.

(4) Trích yếu nội dung Thông tư liên tịch.

(5) Căn cứ pháp lý để ban hành; mục đích (nếu có) và phạm vi điều chỉnh của Thông tư liên tịch.

(6) Nội dung của Thông tư liên tịch.

(7) Ghi đầy đủ chức danh và tên cơ quan của người đứng đầu cơ quan (tổ chức) tham gia soạn thảo Thông tư liên tịch.

(8) Tên các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Thông tư liên tịch.

(9) Tùy vào nội dung của văn bản có thể gửi các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

(10) Viết tắt tên đơn vị đầu mối của Ngân hàng Nhà nước và cơ quan (tổ chức) tham gia ban hành Thông tư liên tịch.

(11) Trường hợp Ngân hàng Nhà nước là cơ quan tham gia ban hành Thông tư liên tịch thì về thể thức trình bày từ điểm (1) đến điểm (11) được thay đổi tương ứng với quy định về cơ quan chủ trì soạn thảo.